

Số: 420/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 19 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Phương án phòng, chống thiên tai  
và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bắc Kạn năm 2024**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thống kê thiệt hại do thiên tai gây ra;

Căn cứ Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự; Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 40/TTr-SNN ngày 15/3/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành theo Quyết định này Phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bắc Kạn năm 2024 (có Phương án kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh theo chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bắc Kạn năm 2024 theo đúng nội dung Phương án được duyệt và quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy, các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự; Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**

**PHƯƠNG ÁN**

**Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bắc Kạn năm 2024**

(Kèm theo Quyết định số 420/QĐ-UBND)

ngày 19/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Để chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản, góp phần ổn định xã hội và thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của tỉnh. Với phương châm “Chủ động phòng tránh - Đối phó kịp thời - Khắc phục hiệu quả”, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn triển khai, tổ chức thực hiện Phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024, với các nội dung sau:

**I. CƠ SỞ LẬP PHƯƠNG ÁN**

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thống kê thiệt hại do thiên tai gây ra;

Căn cứ Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự; Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tỉnh Bắc Kạn (sau đây viết tắt là Ban Chỉ huy cấp tỉnh).

Theo nhận định tình hình thời tiết năm 2024 của Đài Khí tượng và Thủy văn tỉnh Bắc Kạn.

## **II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN**

### **1. Rà soát lại các nguồn lực thực hiện công tác ứng phó thiên tai**

- Giao Ban Chỉ huy các cấp tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp kiện toàn Ban Chỉ huy các cấp theo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ và Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ.

- Kiểm tra, rà soát tiến độ xây dựng các công trình phòng, chống thiên tai, hồ chứa nước, công trình di dân tái định cư tại những khu vực sạt lở, công trình kè chống xói lở bờ sông, suối báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh có những điều chỉnh bổ sung kịp thời. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện.

- Rà soát, kiểm kê nguồn nhân lực, các vật tư, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác ứng phó thiên tai. Giao các đơn vị, địa phương thực hiện.

- Rà soát lại nguồn lực khắc phục hậu quả thiên tai, tổ chức thu, nộp, tham mưu chi từ Quỹ phòng, chống thiên tai, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện.

### **2. Dự kiến một số tình huống có thể xảy ra và biện pháp ứng phó**

#### **2.1. Một số tình huống có thể xảy ra**

Dựa vào những hình thái thiên tai thường xảy ra trong những năm gần đây trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, đặt ra một số tình huống bất lợi để đưa ra biện pháp ứng phó phù hợp với điều kiện thực tế nhằm chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, hạn chế mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, cụ thể như sau:

- Tình huống 1: Lốc, sét, mưa đá.
- Tình huống 2: Bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt.
- Tình huống 3: Sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy.
- Tình huống 4: Hạn hán.
- Tình huống 5: Rét hại, sương muối.
- Tình huống 6: Sự cố vỡ đập hồ Nặm Cát.
- Tình huống 7: Sự cố chất thải rắn Bãi thải Công ty Kim loại màu Bắc Kạn tại xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Tình huống 8: Sự cố chất thải rắn Mỏ sắt Bản Phẳng của Công ty Cổ phần Vương Anh tại xã Trung Hòa, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

(Vị trí các khu vực có nguy cơ cao tại Biểu số 01 kèm theo)

## 2.2. Biện pháp ứng phó

### 2.2.1. Tình huống 1: Lốc, sét, mưa đá

Khi có lốc, sét, mưa đá, xảy ra cần tập trung thực hiện:

- Cấp cứu người bị thương (nếu có).
- Di chuyển người, tài sản tới nơi an toàn, không để người dân bị đói, rét, không có nhà ở.
- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai.
- Chằng chống nhà cửa, các công trình hạ tầng kỹ thuật trọng điểm trên địa bàn toàn tỉnh.
- Bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.
- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng của tỉnh.
- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất; tập trung thu hoạch lúa đã chín, hoa màu.
- Thực hiện tốt phương châm “Bốn tại chỗ”.
- Chính quyền địa phương báo cáo tình hình thiệt hại về Ban Chỉ huy cấp trên để có phương án chỉ đạo khắc phục hậu quả do lốc, sét, mưa đá gây ra.
- Văn phòng Thường trực của Ban Chỉ huy về phòng, chống thiên tai (viết tắt là Ban Chỉ huy về PCTT) tỉnh chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và tham mưu ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo ứng phó với lốc, sét, mưa đá tới các ngành, các cấp để chủ động phòng tránh.
- Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, Ban Chỉ huy cấp tỉnh chủ động chỉ đạo các ngành, Ban Chỉ huy các cấp triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với từng tình huống cụ thể.

2.2.2. Tình huống 2: Bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt

a) Khi có bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt xảy ra cần tập trung thực hiện:

- Cấp cứu người bị thương, tìm kiếm người mất tích (nếu có); sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương.

- Hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

- Nghiêm cấm việc người dân ra sông vớt tài sản hoa màu trôi lũ, đánh cá.

- Tổ chức canh gác nghiêm ngặt ở các ngầm tràn qua suối, có biển báo và kiên quyết không cho dân đi qua khi nước trên ngầm ở mức báo động.

- Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, tài sản, công trình hạ tầng.

- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất; tập trung thu hoạch lúa đã chín, hoa màu, vật nuôi, khu nuôi trồng thủy sản.

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng của tỉnh.

- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai.

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

- Thực hiện tốt phương châm “Bốn tại chỗ”.

- Thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo, công điện chỉ đạo, điều hành phòng, chống, ứng phó bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt thường xuyên, liên tục trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Chính quyền địa phương báo cáo tình hình thiệt hại về Ban Chỉ huy cấp trên để có phương án chỉ đạo khắc phục hậu quả do bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt gây ra.

b) Phân cấp báo động trên một số hệ thống sông như sau:

- Lưu vực Sông Cầu, Sông Năng:

<b>Hệ thống sông/trạm</b>	<b>Mức báo động/mực nước</b>	<b>Thời gian báo cáo</b>	<b>Hình thức báo động</b>
1. Sông Cầu			
- Trạm Cầu Phà	Cấp I: 132,0m	02 giờ một lần	
	Cấp II: 133,0m	01 giờ một lần	Thông báo trên đài truyền thanh
	Cấp III: 134,0m	20 phút một lần	Thông báo trên đài truyền thanh lệnh sơ tán vùng ngập lụt
- Trạm Chợ Mới	Cấp I: 56,5m	02 giờ một lần	
	Cấp II: 57,5m	01 giờ một lần	Thông báo trên đài truyền thanh
	Cấp III: 58,5m	20 phút một lần	Thông báo trên đài truyền thanh lệnh sơ tán vùng ngập lụt
2. Sông Năng - Trạm Chợ Rã	Cấp I: 154,5m	02 giờ một lần	
	Cấp II: 155,5m	01 giờ một lần	Thông báo trên đài truyền thanh
	Cấp III: 156,5m	20 phút một lần	Thông báo trên đài truyền thanh lệnh sơ tán vùng ngập lụt

- Đối với các lưu vực sông khác do chưa có hệ thống cấp báo động vì vậy căn cứ vào diễn biến mưa (mưa lớn trong thời gian ngắn hoặc mưa vừa nhưng kéo dài nhiều ngày) để có phương án phòng tránh phù hợp với điều kiện thực tế.

2.2.3. Tình huống 3: Sạt lở đất, sụt lún khu dân cư do mưa lũ hoặc dòng chảy

a) Sạt lở đất khu dân cư

- Cấp cứu người bị thương, tìm kiếm người bị mất tích (nếu có).

- Giám sát, hướng dẫn việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy.

- Di chuyển người, tài sản tới nơi an toàn, không để người dân bị đói, rét, không có nhà ở. Nếu phát hiện khả năng tiếp tục xảy ra sạt lở đất thì có phương án di dời người, tài sản đến vị trí an toàn.

- Chính quyền địa phương báo cáo tình hình thiệt hại về Ban Chỉ huy cấp trên để có phương án chỉ đạo khắc phục hậu quả do sạt lở, sụt lún đất gây ra.

Khi có mưa liên tục và lượng mưa đạt mức 75mm trở lên thì nguy cơ sạt lở đất rất cao, do vậy cần có biện pháp di dân ngay tới vị trí an toàn.

#### b) Sạt lở đất đường giao thông

- Cấp cứu người bị thương, tìm kiếm người bị mất tích (nếu có).

- Triển khai việc phân luồng, hướng dẫn, cấm biển báo nguy hiểm trên các tuyến đường sạt lở để người tham gia giao thông chủ động phòng tránh.

- Chủ động lực lượng, phương tiện thông xe trong thời gian nhanh nhất. Trường hợp không thể khắc phục thông xe ngay cần cấm biển cấm để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện.

- Sở Giao thông vận tải xây dựng phương án tổ chức thực hiện phối hợp với chính quyền địa phương báo cáo tình hình thiệt hại về Ban Chỉ huy cấp tỉnh để có phương án chỉ đạo khắc phục hậu quả do sạt lở gây ra.

Khi có mưa liên tục và lượng mưa đạt mức 75mm trở lên thì nguy cơ sạt lở đất rất cao, do vậy cần chủ động lực lượng và phương tiện để khắc phục sự cố.

#### c) Sạt lở, sụt lún đất do dòng chảy

- Khi phát hiện ra địa điểm có nguy cơ sạt lở chính quyền địa phương tiến hành ngay việc cấm biển cảnh báo vị trí có nguy cơ sạt lở; đồng thời phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho Nhân dân cư ngụ xung quanh khu vực có nguy cơ sạt lở (hoặc phạm vi ảnh hưởng của sạt lở) để biết và chủ động phòng, tránh, di dời đến nơi an toàn.

- Chính quyền địa phương triển khai xây dựng rào chắn, cảnh báo không cho người, phương tiện qua lại trong khu vực có nguy cơ sạt lở; khuyến cáo người dân sơ tán và tháo dỡ, di dời tài sản đến nơi an toàn. Khẩn cấp tổ chức sơ tán, di dời người, tài sản ra khỏi khu vực sạt lở nguy hiểm và khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở nguy hiểm.

- Khi xảy ra sự cố sạt lở: Theo dõi chặt chẽ diễn biến sạt lở, huy động lực lượng kịp thời ứng cứu người, trục vớt tài sản và di dời người dân đến nơi an toàn, khoanh vùng sạt lở, cấm biển cảnh báo nguy hiểm (nếu chưa được cảnh báo), kịp



thời huy động lực lượng tại chỗ ứng trực tại hiện trường ngăn không cho người, phương tiện vào khu vực sạt lở đã được khoanh vùng; trợ giúp sơ tán người và tài sản đến nơi an toàn, vận động hoặc cưỡng chế di dời khẩn cấp.

- Chính quyền địa phương báo cáo tình hình thiệt hại về Ban Chỉ huy cấp trên để có phương án chỉ đạo khắc phục hậu quả do sạt lở đất gây ra.

#### 2.2.4. Tình huống 4: Hạn hán, nắng nóng

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy về phòng, chống thiên tai tỉnh cập nhật kịp thời các bản tin dự báo trung hạn, dài hạn tới các ngành, các cấp về tình hình hạn hán để từ đó có phương án điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ phù hợp với tình hình hạn hán.

- Quản lý chặt chẽ nguồn nước, áp dụng các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người và gia súc; có các biện pháp sử dụng tiết kiệm nguồn nước.

- Tiến hành nạo vét hệ thống kênh, mương; tính toán lắp đặt thêm hệ thống các trạm bơm dã chiến tại những vị trí thuận lợi về nguồn nước để nâng cao năng lực cấp nước cho hệ thống, linh hoạt trong công tác cấp nước đảm bảo hiệu quả sử dụng cao nhất.

- Tăng cường công tác tuyên truyền cho Nhân dân về lợi ích của việc trồng và bảo vệ rừng đầu nguồn.

- Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm chống hạn.

- Có các biện pháp bảo vệ cho người, tài sản, cây trồng...

#### 2.2.5. Tình huống 5: Rét hại, sương muối

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy về phòng, chống thiên tai tỉnh chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và tham mưu, ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo ứng phó với rét hại, sương muối tới các ngành, các cấp để chủ động phòng tránh.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp chống rét cho người, gia súc và cây trồng. Đối với người đặc biệt lưu ý đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật.

- Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp, nghiên cứu đề xuất, áp dụng giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với điều kiện thời tiết khắc nghiệt.

- Sẵn sàng triển khai phương án khắc phục và phục hồi sản xuất sau thiên tai (chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi).

### 2.2.6. Tình huống 6: Sự cố vỡ đập hồ Năm Cắt

- Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn, khu vực vỡ hồ, đập; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống khẩn cấp.

- Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng.

- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất.

- Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trong khu vực bị vỡ hồ, đập, nơi dòng nước chảy siết.

- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống sự cố vỡ hồ, đập.

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực xảy ra sự cố vỡ hồ, đập.

- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với sự cố vỡ hồ, đập.

- Khắc phục hậu quả, phục hồi môi trường, sản xuất và cơ sở hạ tầng sau sự cố.

### 2.2.7. Tình huống 7: Sự cố chất thải rắn Bãi thải Công ty Kim loại màu Bắc Kạn tại xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố.

- Thiết lập Sở Chỉ huy ứng phó.

- Cấp cứu người bị thương (nếu có).

- Di chuyển người, tài sản tới nơi an toàn, không để người dân bị đói, không có nhà ở.

- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy ứng phó sự cố.

- Bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực xảy ra sự cố.

- Khắc phục hậu quả, phục hồi môi trường sau sự cố.

2.2.8. Tình huống 8: Sự cố chất thải rắn Mỏ sắt Bản Phẳng của Công ty Cổ phần Vương Anh tại xã Trung Hòa, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố.
- Thiết lập Sở Chỉ huy ứng phó.
- Cấp cứu người bị thương (nếu có).
- Di chuyển người, tài sản tới nơi an toàn, không để người dân bị đói, không có nhà ở.
- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy ứng phó sự cố.
- Bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực xảy ra sự cố.
- Khắc phục hậu quả, phục hồi môi trường, sản xuất sau sự cố.

### **3. Trách nhiệm các ngành, các cấp**

Để làm tốt công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn (viết tắt là PCTT - TKCN) năm 2024, phân giao nhiệm vụ cụ thể của các cấp, các ngành để tham mưu, thực hiện như sau:

#### **3.1. Ban Chỉ huy cấp tỉnh**

- Thực hiện Phương án PCTT - TKCN năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh đã được duyệt.
- Tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền công tác chuẩn bị các biện pháp phòng tránh, mức độ thiệt hại và biện pháp khắc phục hậu quả khi có thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh.
- Phối hợp với các địa phương xác định vùng trọng điểm có thể ngập úng, lũ, lũ quét, sạt lở đất để chỉ đạo di dời dân cư đến nơi an toàn. Phối hợp với các đơn vị có phương án tổ chức diễn tập các tình huống có thể xảy ra ở những vùng trọng điểm nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản.

- Tổ chức trực ban theo quy định.
- Chỉ đạo các ngành, các cấp, các địa phương trong tỉnh tổ chức thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

#### **3.2. Ban Chỉ huy các ngành, các huyện, thành phố**

- Kiện toàn Ban Chỉ huy của ngành, của địa phương.

- Lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện các phương án, quy chế phối hợp, kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai cho ngành hoặc địa phương mình.

- Tổ chức cắm biển báo, cảnh báo những khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở các khu dân cư, đường giao thông.

- Trục 24/24 giờ trong mùa mưa lũ từ ngày 15/5 đến 31/10 trong năm; trục 12/24 trong thời gian còn lại, tùy điều kiện thời tiết có thể trục 24/24 trong điều kiện thời tiết có diễn biến phức tạp.

- Phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách địa bàn kịp thời chỉ đạo công tác PCTT - TKCN của từng địa phương, khắc phục hậu quả do thiên tai.

- Công tác báo cáo phải thực hiện khẩn trương, chính xác đề cấp trên chỉ đạo các biện pháp khắc phục hậu quả kịp thời.

- Tổ chức tổng kết, trong đó có đánh giá, rút kinh nghiệm công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trên địa bàn, chuẩn bị nhân lực, phương tiện, trang thiết bị làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, ứng phó trong thực hiện nhiệm vụ và bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai trong đó có đảm bảo an toàn công trình thủy lợi. Thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại địa phương theo phương châm “bốn tại chỗ”; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện dự phòng đảm bảo ứng phó ngay khi có sự cố xảy ra.

### 3.3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định tại khoản 1 Điều 43 của Luật Phòng, chống thiên tai cụ thể như sau:

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện pháp luật về phòng, chống thiên tai.

- Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý.

- Tổ chức thực hiện việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Quản lý thực hiện quy hoạch xây dựng khu đô thị, điểm dân cư nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật và quy hoạch sản xuất thích ứng với đặc điểm thiên tai trên địa bàn, bảo đảm phát triển bền vững.

- Xây dựng và phê duyệt phương án ứng phó thiên tai trên địa bàn; tổ chức việc chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm và tổ chức diễn tập theo phương án được duyệt.

- Kiểm tra, đôn đốc việc dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm, hóa chất xử lý nước, thuốc chữa bệnh, phòng dịch, phương tiện, vật tư và trang thiết bị theo phương châm “Bốn tại chỗ” để chủ động ứng phó khi thiên tai xảy ra.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tu bổ, nâng cấp và quản lý, bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý.

- Tổ chức thường trực, chỉ huy công tác ứng phó thiên tai; tổng hợp, thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra thiên tai để giảm nhẹ thiệt hại, nhanh chóng phục hồi sản xuất.

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức quản lý, phân phối tiền, hàng cứu trợ khẩn cấp của Nhà nước, tổ chức và cộng đồng để ổn định đời sống Nhân dân, phục hồi sản xuất và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật.

- Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống thiên tai theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng và trình phê duyệt kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai.

- Kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tại địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai.

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo việc thống kê đánh giá thiệt hại, xác định nhu cầu hỗ trợ, triển khai công tác khắc phục hậu quả và phục hồi tái thiết sau thiên tai.

- Thực hiện các nội dung về Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định.

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

- Kiểm tra, đôn đốc, xem xét đề xuất đầu tư, sửa chữa công trình phòng, chống thiên tai, tổ chức tập huấn, diễn tập, huấn luyện và cấp phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của các địa phương, đơn vị.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra, đánh giá tổng thể thực trạng an toàn công trình phòng, chống thiên tai, thủy lợi, hồ chứa trên địa bàn (trước, trong, sau mùa mưa lũ). Trên cơ sở đó, lập danh mục các công trình hư hỏng, xuống cấp có nguy cơ mất an toàn; báo cáo đề xuất bố trí kinh phí để xử lý đảm bảo an toàn cho công trình và tránh xảy ra sự cố mất an toàn cho công trình và vùng hạ du các công trình hồ chứa.

#### 3.4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án cứu nạn, cứu hộ; phương án hiệp đồng giữa tỉnh, huyện, thành phố và các đơn vị quân đội theo kế hoạch hiệp đồng; rà soát các phương tiện, vật tư phục vụ tìm kiếm cứu nạn hiện có; sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

- Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc quyền rà soát, điều chỉnh kế hoạch phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, tổ chức tập huấn, diễn tập các phương án theo kế hoạch.

#### 3.5. Công an tỉnh

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an ninh, trật tự khi xảy ra thiên tai; bố trí lực lượng, phối hợp với thanh tra giao thông tổ chức phân luồng, hướng dẫn giao thông tại khu vực bị thiên tai, kiểm soát chặt chẽ phương tiện giao thông qua các đoạn đường ngập, lụt, sạt lở đất, sụt lún.

- Phối hợp với các lực lượng thực hiện nhiệm vụ ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai.

#### 3.6. Sở Giao thông vận tải

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo giao thông thông suốt, phân luồng giao thông khi cần thiết trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ; nắm bắt thông tin, có phương án đề phòng, xử lý các vị trí sạt lở, ngập lụt gây ách tắc giao thông và thực hiện tốt công tác báo cáo tình hình giao thông trong mùa mưa lũ.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án huy động phương tiện vận tải đáp ứng yêu cầu ứng phó thiên tai và sơ tán Nhân dân khi có yêu cầu.

- Có phương án bảo đảm an toàn giao thông trên tuyến đường thủy nội địa địa phương Sông Năng - hồ Ba Bể.

### 3.7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo thông tin liên lạc kịp thời trong mọi tình huống từ tỉnh đến các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn, thôn bản. Chỉ đạo, đôn đốc các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo liên lạc, kịp thời chuyển thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành việc phòng tránh, ứng phó với thiên tai.

- Chỉ đạo các cơ quan báo, đài thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền phổ biến kiến thức về phòng ngừa, ứng phó thiên tai, nâng cao nhận thức cộng đồng.

### 3.8. Sở Công Thương

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án dự trữ, đảm bảo cung cấp hàng hóa, nhu yếu phẩm cần thiết, nhất là lương thực và nước uống, sẵn sàng cung cấp cho vùng bị thiên tai, ngập lụt, đặc biệt là các vùng có nguy cơ bị cô lập. Phối hợp với lực lượng quản lý thị trường theo dõi, kiểm tra giá vật tư, vật liệu xây dựng... tại vùng bị ảnh hưởng của thiên tai.

- Chỉ đạo các chủ đập, hồ chứa thủy điện xây dựng và thực hiện phương án, kế hoạch phòng, chống thiên và tìm kiếm cứu nạn cho công trình trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra, xây dựng quy trình vận hành hồ chứa trong mùa mưa lũ đảm bảo vận hành an toàn cho vùng hạ du và khi công trình gặp sự cố, bố trí nhân lực, vật tư, phương tiện để thực hiện nhiệm vụ cứu hộ kịp thời.

### 3.9. Sở Y tế

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án cấp cứu, điều trị, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, vệ sinh môi trường, nguồn nước sinh hoạt, phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý dịch bệnh... xuất hiện sau thiên tai. Có kế hoạch phân bổ cơ sở hóa chất phòng, chống dịch bệnh.

- Xây dựng, thực hiện phương án sơ tán, di dời cơ sở y tế khi xảy ra ngập lụt, sạt lở đất để nhanh chóng cấp cứu, điều trị nạn nhân trong mọi tình huống khẩn cấp, đảm bảo điều kiện cho các cơ sở y tế hoạt động, tuyệt đối không để người bệnh, nhân viên y tế bị thiệt mạng do thiên tai.

3.10. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu cân đối các nguồn lực để đầu tư xây dựng công trình phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

3.11. Sở Tài chính: Phối hợp với các địa phương, sở, ngành, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy về phòng, chống thiên tai tỉnh sớm đề xuất cân đối ngân sách, bố trí kịp thời kinh phí thực hiện công tác khắc phục hậu quả thiên tai, phục hồi sản xuất, ổn định đời sống Nhân dân.

### 3.12. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Đài Khí tượng và Thủy văn tỉnh thực hiện tốt công tác dự báo, cảnh báo về bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ cải tiến nâng cao chất lượng nội dung, hình thức cung cấp thông tin dự báo phù hợp với từng đối tượng tiếp nhận, theo dõi, dự báo sớm lưu lượng lũ trên sông để chủ động ứng phó có hiệu quả.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện các biện pháp vệ sinh, xử lý, đảm bảo môi trường trước, trong, sau thiên tai.

### 3.13. Sở Xây dựng

- Tổ chức nắm bắt tình hình và chỉ đạo địa phương có biện pháp khắc phục hậu quả khi có tình huống xảy ra đối với các công trình xây dựng; hướng dẫn các chủ đầu tư kiểm tra các công trình xây dựng, công cộng như các trường học, nhà trẻ, bệnh viện, trạm xá, chợ và các công trình xây dựng dở dang có biện pháp phòng, chống để đảm bảo tính mạng, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

- Hướng dẫn các địa phương rà soát quy hoạch xây dựng, trong đó chú trọng quy hoạch nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước để giải quyết, khắc phục ngập úng khi mưa lớn xảy ra; hướng dẫn, chỉ đạo lồng ghép, triển khai nội dung phòng, chống thiên tai trong quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, nông thôn, xây dựng nhà cửa, công trình tại những vùng thường bị tác động của lũ, bão, sạt lở đất để giảm thiểu rủi ro thiên tai; hướng dẫn các đơn vị có các công trình đang triển khai thi công lập phương án, biện pháp thi công đảm bảo an toàn cho công trình và an toàn tính mạng con người trong mùa mưa bão.

### 3.14. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Kạn

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo vệ thiết bị, cơ sở hạ tầng thông tin, truyền hình. Phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng và Thủy văn tỉnh, Ban Chỉ huy các cấp, đăng tải, đưa tin kịp thời, đúng quy định về dự báo, cảnh báo, diễn biến mưa lũ, các hình thái thiên tai và công tác chỉ đạo, điều hành, hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai của các cấp, các ngành, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về phương án, các kiến thức về PCTT - TKCN nhằm giúp cộng đồng thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với thiên tai có hiệu quả.



3.15. Đài Khí tượng và Thủy văn tỉnh Bắc Kạn: Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo thông tin dự báo, cảnh báo mưa, lũ, thiên tai trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên cập nhật thông tin về diễn biến thời tiết, thủy văn của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương, các Đài Khí tượng Thủy văn khu vực; cung cấp kịp thời các thông tin về mực nước, lượng mưa của các trạm trên địa bàn tỉnh; tổng hợp phát hành các bản tin dự báo, cảnh báo về thiên tai. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phát các bản tin thông báo, dự báo, cảnh báo về thiên tai theo quy định.

3.16. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh phối hợp với các đơn vị có liên quan tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm pháp luật về phòng, chống thiên tai; thực hiện công tác vận động, cứu trợ sau rủi ro thiên tai, phân phối tiền, hàng cứu trợ khẩn cấp.

3.17. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo vệ an toàn cho các hồ, đập, hệ thống công trình thủy lợi trong phạm vi quản lý đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống thiên tai; lập các quy trình vận hành an toàn hồ, đập theo quy định. Quyết định việc tích nước đối với các đập, hồ chứa nước thuộc trách nhiệm quản lý của đơn vị.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 07/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý, đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trên địa bàn; bổ sung các phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, ứng phó trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn công trình thủy lợi. Thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “Bốn tại chỗ”; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện dự phòng đảm bảo ứng phó ngay khi có sự cố xảy ra.

- Chủ động rà soát, xây dựng phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp cho công trình và vùng hạ du, nhất là các kịch bản mưa lớn, cực đoan trong bối cảnh vừa phải đảm bảo an toàn phòng, chống dịch vừa phòng, chống thiên tai.

3.18. Công ty Điện lực Bắc Kạn: Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo vệ an toàn hệ thống nguồn, lưới điện trong mọi tình huống để đảm bảo cấp điện an toàn, ổn định phục vụ sản xuất và công tác phòng, chống thiên tai.

### 3.19. Các đơn vị liên quan khác

Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện tốt phương án ứng phó thiên tai của ngành, đơn vị mình và nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó thiên tai chung của toàn tỉnh. Chấp hành nghiêm chỉnh sự điều động của cấp có thẩm quyền khi cần thiết.

## **4. Phân công trách nhiệm thành viên Ban Chỉ huy cấp tỉnh**

*(Chi tiết tại Biểu số 02)*

## **5. Chế độ thông tin, báo cáo**

Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

*(Chi tiết tại Biểu số 03)*

## **6. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên trong Ban Chỉ huy cấp tỉnh**

### 6.1. Nhiệm vụ

- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc các huyện, thành phố được phân công trong công tác PCTT - TKCN.

- Khi thiên tai xảy ra, có trách nhiệm chỉ đạo địa phương được phân công thực hiện ứng phó để giảm nhẹ những thiệt hại, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Thường xuyên liên lạc với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy về phòng, chống thiên tai tỉnh để nắm bắt diễn biến của thiên tai. Khi có lệnh của Trưởng Ban Chỉ huy cấp tỉnh thì tiến hành thực hiện theo nhiệm vụ được giao.

- Khi đi kiểm tra các địa bàn được phân công cần thông báo cho Ban Chỉ huy các huyện, thành phố cùng đi kiểm tra. Báo cáo Ban Chỉ huy cấp tỉnh để nắm bắt diễn biến của thiên tai. Báo cáo Ban Chỉ huy cấp tỉnh về mọi hoạt động của công tác PCTT - TKCN tại địa phương được phân công, đề xuất biện pháp giải quyết khi có sự cố.

### 6.2. Quyền hạn

Các thành viên Ban Chỉ huy cấp tỉnh có quyền thay mặt đồng chí Trưởng ban quyết định mọi công việc được phân công thuộc lĩnh vực ngành, địa bàn được giao phụ trách trong trường hợp khẩn cấp.

## **7. Văn phòng thường trực của Ban Chỉ huy về PCTT tỉnh**

Giúp việc cho Ban Chỉ huy PCTT cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Chủ trì tham mưu xây dựng phương án PCTT - TKCN trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Tổ chức thường trực tại Văn phòng theo đúng quy định.

- Phối hợp với Đài Khí tượng và Thủy văn tỉnh theo dõi diễn biến thời tiết, cảnh báo về các nguy cơ mưa, lũ có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh. Tham mưu cho Ban Chỉ huy cấp tỉnh chỉ đạo các ban, ngành, địa phương trong tỉnh chủ động thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai. Tổng hợp về tình hình thiệt hại do thiên tai, kết quả khắc phục báo cáo các cấp theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ huy cấp tỉnh giao.

## **8. Giải quyết hậu quả thiên tai**

### **8.1. Cấp tỉnh**

- Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024, giao Ban Chỉ huy cấp tỉnh chỉ đạo toàn tỉnh thực hiện.

- Phân bổ ngân sách cho các công trình, dự án, các địa phương để khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Các thành viên Ban Chỉ huy cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng quy định.

- Ban Chỉ huy cấp tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương khẩn trương tổ chức khắc phục hậu quả, họp rút kinh nghiệm sau những đợt thiên tai xảy ra, đề ra những biện pháp giải quyết triệt để hậu quả do thiên tai gây ra.

### **8.2. Cấp huyện, thành phố**

- Ban Chỉ huy cấp huyện, thành phố huy động lực lượng để xử lý các sự cố, khắc phục hậu quả, đánh giá mức độ thiệt hại, đề xuất biện pháp hỗ trợ khẩn cấp, phục hồi sản xuất sau thiên tai.

- Tổng hợp thiệt hại (theo mẫu báo cáo tại Biểu số 03) báo cáo Ban Chỉ huy cấp tỉnh thiệt hại, khắc phục hậu quả thiên tai với các nội dung:

- Thiệt hại về người và tài sản của Nhân dân.

- Thiệt hại đối với các công trình giao thông, thủy lợi, nước sạch, trường học... biện pháp, kinh phí khắc phục.

- Tổ chức thăm hỏi, cứu trợ đột xuất; hỗ trợ phục hồi sản xuất; xử lý môi trường... vùng bị thiên tai. Chủ động sử dụng ngân sách dự phòng của địa phương để hỗ trợ, nếu vượt quá khả năng của địa phương cần báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để giải quyết kịp thời.

- Riêng Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể phối hợp với Vườn Quốc gia Ba Bể và các đơn vị liên quan xây dựng phương án phòng, chống thiên tai trong đó có phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy trên khu vực hồ Ba Bể và trên Sông Năng để đảm bảo an toàn cho người, phương tiện.

- Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn phối hợp với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn xây dựng chương trình phối hợp để thuận tiện trong công tác chỉ đạo điều hành và đảm bảo an toàn khi có sự cố đối với công trình hồ Nậm Cắt và công trình đang thi công trên Sông Cầu (nếu có).

Căn cứ Phương án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, các cấp, ngành, địa phương triển khai tổ chức thực hiện chủ động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai gây ra./.

**Biểu 01: TỔNG HỢP DANH ĐIỂM CÓ NGUY CƠ THIÊN TAI  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN NĂM 2024**

*(Kèm theo Quyết định số 420/QĐ-UBND  
ngày 19/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

TT	Tên danh điểm, số điểm	Số điểm, hộ	Số hộ dân nằm trong vùng có nguy cơ thiên tai					
			Theo nguy cơ thiên tai			Theo mức độ nguy hiểm		
			Sạt lở đất đá	Lũ ống, lũ quét	Ngập úng	Rất cao	Cao	Trung bình
<b>I</b>	<b>TỔNG TOÀN TỈNH</b>							
	Số điểm	501	384	65	53			
	Tổng số hộ	2.482	1.934	232	316	239	1.026	1.194
<b>II</b>	<b>CÁC ĐỊA PHƯƠNG</b>							<b>1.265</b>
1	HUYỆN BA BÈ							
	Số điểm	98	79	10	9			
	Tổng số hộ	408	310	17	81	31	224	143
2	HUYỆN CHỢ ĐỒN							
	Số điểm	91	70	19	2			
	Tổng số hộ	312	276	34	2	11	114	186
3	HUYỆN NGÂN SƠN							
	Số điểm	15	12	3	1			
	Tổng số hộ	60	27	8	25	0	19	41
4	HUYỆN CHỢ MỚI							
	Số điểm	64	44	6	14			
	Tổng số hộ	443	313	28	102	46	165	220
5	HUYỆN PÁC NẶM							
	Số điểm	52	39	9	4			
	Tổng số hộ	452	371	77	4	63	131	258
6	TP BẮC KẠN							
	Số điểm	48	36	5	7			
	Tổng số hộ	258	198	34	26	16	100	142
7	HUYỆN NA RÌ							
	Số điểm	77	59	6	12			
	Tổng số hộ	358	284	17	57	24	199	135
8	HUYỆN BẠCH THÔNG							
	Số điểm	56	45	7	4			
	Tổng số hộ	191	155	17	19	48	74	69

**Biểu 02: PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ HUY**  
(Kèm theo Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

<b>TT</b>	<b>Chức vụ cơ quan</b>	<b>Chức vụ Ban Chỉ huy</b>	<b>Lĩnh vực/địa bàn phụ trách</b>
1	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Trưởng ban	Phụ trách chung, chỉ đạo giải quyết các vấn đề quan trọng về thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xảy ra trên địa bàn tỉnh.
2	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Phó Trưởng ban thường trực	Thường trực công tác PCTT - TKCN; tham mưu cho Trưởng ban giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực phụ trách về PCTT - TKCN; thay Trưởng Ban Chỉ huy khi được ủy quyền.
3	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phó Trưởng ban	Phụ trách công tác phòng, chống thiên tai; tổ chức công tác phòng, tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh. Tổ chức và trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy về phòng, chống thiên tai tỉnh.
4	Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Phó Trưởng ban	Phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn thiên tai; tổ chức tìm kiếm, cứu nạn người, cứu hộ công trình và các phương tiện gặp sự cố do thiên tai.
5	Giám đốc Công an tỉnh	Phó Trưởng ban	Phụ trách đảm bảo an ninh trật tự trong công tác PCTT - TKCN, thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn khi được huy động.
6	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (phụ trách công tác thủy lợi, phòng, chống thiên tai)	Thành viên	Tham mưu cho Trưởng ban về tổ chức hoạt động của Ban Chỉ huy về phòng, chống thiên tai. Chỉ đạo khôi phục các công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai.

<b>TT</b>	<b>Chức vụ cơ quan</b>	<b>Chức vụ Ban Chỉ huy</b>	<b>Lĩnh vực/địa bàn phụ trách</b>
7	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thành viên	Tham mưu cân đối các nguồn lực để đầu tư xây dựng công trình phục vụ công tác phòng, chống thiên tai; phụ trách huyện Chợ Đồn.
8	Giám đốc Sở Giao thông vận tải	Thành viên	Phụ trách công tác đảm bảo giao thông; phụ trách huyện Ba Bể.
9	Giám đốc Sở Tài chính	Thành viên	Cân đối ngân sách, bố trí kịp thời kinh phí thực hiện công tác khắc phục hậu quả thiên tai.
10	Giám đốc Sở Y tế	Thành viên	Phụ trách công tác y tế, dịch bệnh sau thiên tai; phụ trách huyện Pác Nặm.
11	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Thành viên	Đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành của Ban Chỉ huy; phụ trách thành phố Bắc Kạn.
12	Giám đốc Sở Công Thương	Thành viên	Tham mưu việc dự trữ, cung cấp các mặt hàng thiết yếu cho Nhân dân vùng bị cô lập khi thiên tai xảy ra; phụ trách huyện Bạch Thông.
13	Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường	Thành viên	Phụ trách công tác bảo vệ môi trường sau khi có thiên tai xảy ra; phụ trách huyện Na Rì.
14	Giám đốc Sở xây dựng	Thành viên	Phụ trách công tác phòng tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực xây dựng. Tham mưu cho Ban Chỉ huy các khu nhà ở tránh, trú an toàn khi thiên tai xảy ra; phụ trách huyện Ngân Sơn.
15	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Thành viên	Phụ trách các hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai thuộc trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo.

<b>TT</b>	<b>Chức vụ cơ quan</b>	<b>Chức vụ Ban Chỉ huy</b>	<b>Lĩnh vực/địa bàn phụ trách</b>
16	Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Thành viên	Phụ trách công tác tuyên truyền phòng tránh, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.
17	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Thành viên	Giải quyết chế độ, chính sách hỗ trợ các trường hợp rủi ro xảy ra do thiên tai; phụ trách huyện Chợ Mới.
18	Bí thư Tỉnh đoàn	Thành viên	Phụ trách công tác thanh niên tham gia công tác phòng tránh, ứng phó thiên tai.
19	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ	Thành viên	Phối hợp công tác cứu trợ xã hội.
20	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Thành viên	Phối hợp công tác vận động cứu trợ xã hội.
21	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Thành viên	Phối hợp vận động trong công tác phòng tránh và ứng phó khi có thiên tai.
22	Giám đốc Đài Khí tượng và Thủy văn Bắc Kạn	Thành viên	Thực hiện công tác dự báo khí tượng thủy văn phục vụ công tác chỉ đạo của Ban chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh.
23	Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn	Thành viên	Chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn hồ chứa thủy lợi; thực hiện nhiệm vụ khắc phục sửa chữa các công trình thủy lợi bị hư hỏng.
24	Giám đốc Công ty Điện lực Bắc Kạn	Thành viên	Đảm bảo an toàn hệ thống nguồn, lưới điện để đảm bảo cấp điện an toàn, ổn định phục vụ sản xuất và công tác phòng, chống thiên tai.
25	Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi	Thành viên kiêm Chánh Văn phòng	Điều hành Văn phòng thường trực của Ban Chỉ huy về phòng, chống thiên tai tỉnh.



**Biểu 03: CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**  
(Kèm theo Quyết định số 420/QĐ-UBND  
ngày 19/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

## 1. Các loại báo cáo thống kê, đánh giá thiệt hại

1.1. Báo cáo nhanh tình hình thiên tai và thiệt hại (báo cáo nhanh): Được lập ngay sau khi thiên tai xảy ra. Thời gian báo cáo, thực hiện trước 24 giờ tính từ khi xảy ra thiên tai và được báo cáo hằng ngày cho đến khi kết thúc đợt thiên tai.

1.2. Báo cáo tổng hợp đợt thiên tai: Được thực hiện khi kết thúc thống kê, đánh giá thiệt hại, kết thúc đợt thiên tai, áp dụng đối với những loại hình thiên tai xuất hiện trong nhiều ngày hoặc loại thiên tai gây thiệt hại lớn phải thống kê, đánh giá trong thời gian dài.

1.3. Báo cáo định kỳ công tác phòng, chống thiên tai (báo cáo sơ kết sáu tháng, báo cáo tổng kết năm): Được thực hiện khi kết thúc 06 tháng đầu năm, tổng kết năm về công tác phòng, chống thiên tai.

1.4. Báo cáo đột xuất: Trong trường hợp cần có báo cáo thống kê để thực hiện các yêu cầu công việc về quản lý nhà nước, cơ quan yêu cầu báo cáo phải có văn bản nêu rõ mục đích, thời gian và các nội dung cần báo cáo.

1.5. Ngoài việc báo cáo bằng văn bản, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp và các sở, ngành phải thường xuyên thông tin và báo cáo qua điện thoại khi có tình huống khẩn cấp xảy ra.

## 2. Nội dung báo cáo

### 2.1. Báo cáo nhanh

Tùy theo diễn biến của các loại hình thiên tai, mức độ và phạm vi ảnh hưởng, các nội dung chính được đề cập trong báo cáo gồm:

a) Tình hình thiên tai: Loại hình thiên tai; thời gian xuất hiện; diễn biến, cường độ và phạm vi ảnh hưởng; khu vực bị cô lập; độ ngập sâu (nếu có); thời gian kết thúc (trường hợp thiên tai đã kết thúc tại thời điểm báo cáo).

b) Công tác chỉ huy ứng phó: Nêu rõ việc chỉ huy, triển khai ứng phó với thiên tai. Kết quả đạt được đến thời điểm báo cáo, trong đó nêu rõ số dân được di dời, sơ tán (nếu có).

c) Thống kê, đánh giá thiệt hại

- Phần trình bày: Tùy theo loại hình thiên tai, tình hình thiệt hại để thống kê, đánh giá thiệt hại, trong trường hợp chưa thể thống kê, đánh giá đầy đủ thì nêu rõ là thiệt hại ban đầu. Các chỉ tiêu chính, gồm: Về người; về nhà ở; về giáo dục; về y tế; về nông nghiệp; về thủy lợi; về giao thông; một số chỉ tiêu khác quy định tại các Biểu mẫu từ 01 đến 06/TKTH - Phụ lục I, Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 (nếu có). Riêng đối với thiệt hại về các công trình: Kè, hồ đập, sạt lở, công trình giao thông cần mô tả cụ thể: Loại hư hỏng (sự cố); vị trí, địa điểm; thời gian xuất hiện, quy mô, diễn biến sự cố đến thời điểm báo cáo. Ước giá trị thiệt hại trong trường hợp có thể.

- Phần Biểu mẫu: Thống kê các chỉ tiêu thiệt hại theo các Biểu mẫu từ 01/TKTH đến 06/TKTH - Phụ lục I, Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 và ước giá trị thiệt hại trong trường hợp có thể.

d) Công tác khắc phục hậu quả: Nêu rõ kết quả khắc phục hậu quả thiên tai đến thời điểm báo cáo bao gồm:

- Công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn về người, tài sản.

- Công tác khắc phục, sửa chữa công trình. Đối với các công trình phòng, chống thiên tai và công trình giao thông: Nêu rõ các hình thức xử lý; kết quả thực hiện đến thời điểm báo cáo và dự kiến thời gian hoàn thành.

- Công tác hỗ trợ thiệt hại về người, nhà ở, các nhu yếu phẩm thiết yếu và các hỗ trợ khắc phục hậu quả khác (nếu có).

đ) Đề xuất, kiến nghị

Nêu rõ các nội dung kiến nghị để ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai trong trường hợp vượt quá khả năng của địa phương.

2.2. Báo cáo tổng hợp đợt thiên tai

a) Tình hình thiên tai: Tóm tắt tình hình, diễn biến thiên tai từ khi xuất hiện đến khi kết thúc.

b) Công tác chỉ huy ứng phó: Tóm tắt công tác chỉ huy ứng phó của các cấp, các ngành trong quá trình xảy ra thiên tai.

c) Kết quả triển khai công tác chỉ huy ứng phó

Tóm tắt các kết quả đã thực hiện (nếu có) bao gồm: Sơ tán, di dời dân; huy động lực lượng, phương tiện, vật tư và các kết quả triển khai khác (nếu có).

d) Thống kê, đánh giá thiệt hại

- Phần trình bày: Thống kê đánh giá tình hình thiệt hại thông qua các chỉ tiêu chính gồm: Về người; về nhà ở; về giáo dục; về y tế; về nông nghiệp; về thủy lợi; về giao thông; một số chỉ tiêu khác quy định tại các Biểu mẫu từ 01 đến 06/TKTH - Phụ lục I (nếu có). Ước giá trị thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Phần Biểu mẫu: Thống kê các chỉ tiêu thiệt hại theo các Biểu mẫu từ 01/TKTH đến 06/TKTH - Phụ lục I, Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 và ước giá trị thiệt hại do thiên tai gây ra.

đ) Công tác khắc phục hậu quả

Tóm tắt kết quả khắc phục hậu quả bao gồm: Tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn về người, tài sản; khắc phục sự cố công trình; hỗ trợ thiệt hại về người, nhà ở, các nhu yếu phẩm thiết yếu và các hỗ trợ khắc phục hậu quả khác (nếu có).

e) Tồn tại, kiến nghị

- Những nội dung còn tồn tại cần rút kinh nghiệm đối với các cấp, các ngành trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thông qua công tác phòng, chống với đợt thiên tai trên.

- Kiến nghị những nội dung vượt quá khả năng thực hiện của địa phương; đối với các loại thiên tai xảy ra trong thời gian ngắn, phạm vi hẹp, báo cáo nhanh đã thể hiện đầy đủ, chính xác các thông tin nêu trên thì được coi là báo cáo tổng hợp đợt thiên tai.

2.3. Báo cáo định kỳ công tác phòng, chống thiên tai (báo cáo sơ kết sáu tháng, báo cáo tổng kết năm)

a) Tóm tắt tình hình thiên tai đã xảy ra trên địa bàn, trong đó nêu rõ đã xuất hiện bao nhiêu đợt thiên tai, số lần xuất hiện của từng loại thiên tai.

b) Công tác chỉ huy ứng phó: Nêu rõ việc chỉ huy, triển khai phòng, ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả; kết quả đạt được.

c) Thống kê, đánh giá thiệt hại

- Phần trình bày: Thống kê đánh giá các chỉ tiêu thiệt hại chính trong thời gian báo cáo định kỳ: Về người; về nhà ở; về giáo dục; về y tế; về nông nghiệp; về thủy lợi; về giao thông; một số chỉ tiêu khác (nếu có) và ước tổng giá trị thiệt hại.

- Phần biểu: Thống kê theo biểu mẫu 07/TKTH và 08/TKTH - Phụ lục I, Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 và ước giá trị thiệt hại bằng tiền đối với các chỉ tiêu tính ra tiền.

d) Đánh giá về công tác phòng, chống thiên tai

- Những nội dung đã đạt được.

- Những nội dung còn tồn tại.

- Bài học kinh nghiệm.

đ) Công tác triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới: Nêu những nhiệm vụ chủ yếu sẽ triển khai trong giai đoạn tới (06 tháng cuối năm, năm tiếp theo kỳ báo cáo).

e) Đề xuất, kiến nghị.

### **3. Chế độ, cơ quan thực hiện báo cáo**

#### **3.1. Báo cáo nhanh**

a) Ban Chỉ huy phòng chống, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã lập và gửi báo cáo nhanh lên Ủy ban nhân dân cấp xã và Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện trước 17 giờ hằng ngày.

b) Ban Chỉ huy cấp huyện lập và gửi báo cáo nhanh về tình hình thiên tai và thiệt hại lên Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ban Chỉ huy cấp tỉnh trước 18 giờ hằng ngày.

c) Ban Chỉ huy cấp tỉnh tổng hợp, lập báo cáo nhanh về tình hình thiên tai và thiệt hại gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống thiên tai trước 19 giờ hằng ngày.

d) Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai các sở, ngành lập báo cáo nhanh về tình hình thiên tai và thiệt hại (nếu có) trong phạm vi quản lý gửi Ban Chỉ huy cấp tỉnh, trước 18 giờ hằng ngày.

đ) Ngoài ra, các cơ quan thực hiện chế độ báo cáo có thể trao đổi bằng điện thoại, tin nhắn (SMS), thư điện tử để cập nhật, nắm bắt tình hình thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra. Trường hợp có tình huống thiên tai khẩn cấp xảy ra thì Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, ngành, sẽ có báo cáo bổ sung theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

#### **3.2. Báo cáo tổng hợp thiệt hại đợt thiên tai**

Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị sở, ngành lập báo cáo tổng hợp đợt thiên tai gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT - TKCN tỉnh chậm nhất sau **12** ngày kể từ khi kết thúc thiên tai, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp chậm nhất sau **15** ngày kể từ khi kết thúc thiên tai.

### 3.3. Báo cáo định kỳ công tác phòng, tránh thiên tai

Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ngành đơn vị trong tỉnh lập báo cáo định kỳ công tác phòng, chống thiên tai gửi Ủy ban nhân dân cấp trên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp.

Thời gian thực hiện báo cáo:

- Báo cáo sơ kết 06 tháng: Được tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 30 tháng 6 hằng năm. Thời gian gửi báo cáo về tỉnh trước ngày 13/7 hằng năm.

- Báo cáo tổng kết năm: Được tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 hằng năm. Thời gian gửi báo cáo về tỉnh trước ngày 15 tháng 01 năm sau.

### 4. Phương thức gửi báo cáo

Báo cáo thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra do cơ quan có thẩm quyền lập phải có chữ ký, đóng dấu xác nhận của thủ trưởng cơ quan và được gửi đến cơ quan nhận báo cáo thông qua các hình thức sau:

1. Đối với báo cáo nhanh: Gửi qua fax, thư điện tử, hoặc bằng các phương tiện nhanh nhất có thể.
2. Đối với báo cáo tổng hợp đợt, báo cáo định kỳ và các báo cáo khác: Gửi qua đường bưu điện, fax, hòm thư công vụ, thư điện tử.